

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TRUNG HỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND -VP
V/v tham mưu xây dựng Dự thảo
Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 68-
NQ/TW của Bộ Chính trị

Trung Hội, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Đảng ủy xã Trung Hội.

Thực hiện Công văn số 79-CV/ĐU ngày 17/8/2025 của Đảng ủy xã Trung Hội về việc tham mưu xây dựng Dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Ủy ban nhân dân xã Trung Hội đã tổ chức họp nhanh lấy ý kiến tập thể và thực hiện xây dựng dự thảo kế hoạch về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân như sau:

(Có Dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân kèm theo)

Ủy ban nhân dân xã Trung Hội đã xây dựng dự thảo trên kính trình Đảng ủy xã xét duyệt và ban hành theo chỉ đạo của cấp trên./.

Nơi nhận:
- Như Kính gửi;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đông Văn Nghiê

ĐẢNG BỘ TỈNH THÁI NGUYÊN
ĐẢNG BỘ XÃ TRUNG HỘI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*
Số - KH/ĐU
(DỰ THẢO)

Trung Hội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**của Ban Thường vụ Đảng ủy xã thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW
ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân**

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW); Thực hiện Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thái Nguyên; thực hiện Kế hoạch số 08-KH/TU, ngày 08/8/2025, Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Hiện nay, trên địa bàn xã Trung Hội có tổng số 285 tổ chức kinh doanh tư nhân (Trong đó có: 37 doanh nghiệp; 08 hợp tác xã; 240 hộ kinh doanh); để bảo đảm phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của địa phương và tiếp tục phát triển nhanh, bền vững kinh tế tư nhân của xã Trung Hội;

Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, sâu sắc nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã về vai trò, vị trí, tầm quan trọng về phát triển kinh tế tư nhân theo quan điểm kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia, là lực lượng tiên phong thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững; cùng với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân giữ vai trò nòng cốt để xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường gắn với hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả.

- Cụ thể hoá các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được nêu tại Nghị quyết số 68-NQ/TW và các quy định khác của Đảng và Nhà nước về phát

triển kinh tế tư nhân phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của xã đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Tập trung mọi biện pháp phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao; tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn, dễ thực thi, chi phí thấp, hướng tới đạt chuẩn chất lượng, bảo đảm khả năng cạnh tranh khu vực, quốc gia. Kịp thời triển khai các cơ chế, chính sách đột phá để khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển trong những lĩnh vực ưu tiên của xã, đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tham gia vào các nhiệm vụ quan trọng, chiến lược của xã, của tỉnh, quốc gia; thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp sáng tạo, chuyển đổi số và làm giàu hợp pháp, chính đáng.

- Tạo dựng, củng cố niềm tin giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và doanh nhân; bảo đảm kinh tế tư nhân cạnh tranh bình đẳng với các thành phần kinh tế khác trong tiếp cận cơ hội kinh doanh và các nguồn lực của nền kinh tế, nhất là vốn, đất đai, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Khơi dậy các tiềm năng kinh tế của địa phương, thu hút các nguồn lực đầu tư, khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân, phát triển các sản phẩm đặc trưng vùng miền, địa phương, hỗ trợ xây dựng sản phẩm có thương hiệu và tìm đầu ra cho sản phẩm.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, kiến tạo của Nhà nước, lấy doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân có đạo đức, văn hoá kinh doanh, bản lĩnh, trí tuệ, năng động, sáng tạo, nỗ lực vươn lên; tôn vinh, cổ vũ, phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, có tinh thần yêu nước, tự tôn dân tộc, khát vọng cống hiến, thượng tôn pháp luật, tích cực thực hiện trách nhiệm xã hội.

2. Yêu cầu

- Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW nghiêm túc, sâu rộng, thường xuyên, liên tục với sự tham gia tích cực, có trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị.

- Xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện phải cụ thể, rõ ràng phù hợp với điều kiện thực tế của xã nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ phải gắn với thời hạn thực hiện; phân công cụ thể đơn vị đầu mối chủ trì và đơn vị phối hợp, đồng bộ, khả thi, hiệu quả. Phân bổ nguồn lực phù hợp với từng nhiệm vụ, tránh dàn trải, lãng phí. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, báo cáo việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW theo quy định.

- Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và

chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các chủ trương, đường lối khác của Đảng.

- Phân đấu đến năm 2030 có ít nhất 180 doanh nghiệp trở lên hoạt động trên địa bàn xã, ít nhất 13 doanh nghiệp hoạt động/ngày dân.

- Có các chính sách thu hút, hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp trên địa bàn để doanh nghiệp ngày càng phát triển lớn mạnh, phân đấu năm trong nhóm các doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

- Phân đấu đóng góp khoảng 18-20% tổng thu ngân sách nhà nước (đã loại trừ thu tiền sử dụng đất).

- Phân đấu giải quyết việc làm cho khoảng 77-78% tổng số lao động toàn xã; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5 – 9,5 %/năm trở lên.

- Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đạt mức tiên tiến của Việt Nam; góp phần đưa tỉnh Thái Nguyên thuộc nhóm dẫn đầu các tỉnh/thành phố về chỉ số Chuyển đổi số.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế tư nhân trên địa bàn xã phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực. Phân đấu đến năm 2045 có khoảng 220 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; đóng góp khoảng 20% tổng thu ngân sách.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

- Nhất quán nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong xã về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân; củng cố niềm tin, khát vọng vươn lên và hành động mạnh mẽ của kinh tế tư nhân. Nhà nước kiến tạo, phục vụ, hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, không can thiệp hành chính vào hoạt động sản xuất, kinh doanh trái với nguyên tắc thị trường; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính phục vụ, kiến tạo phát triển.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức và hành động, khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, sự tự tin, tự cường, tự hào dân tộc của mọi người dân để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân. Cơ quan truyền thông nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin tuyên truyền, bảo đảm khách quan, trung thực, đầy đủ, cô vũ, lan tỏa những mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội.

Nghiêm cấm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, doanh nhân.

2. Đổi mới tư duy tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị; bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

- Cấp ủy Đảng, chính quyền không ngừng đổi mới tư duy tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế; giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế "xin - cho", tư duy "không quản được thì cấm".

- Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; phân công, phân cấp, phân quyền, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức.

- Triển khai các cơ chế, chính sách đặc biệt hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, bảo đảm theo nguyên tắc thị trường; triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về thuế, phí, lệ phí; bố trí đủ nguồn lực từ cho các chương trình, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, kết hợp huy động nguồn lực từ các quỹ đầu tư khác trong hỗ trợ kinh tế tư nhân... Tăng cường vai trò của kinh tế tư nhân, doanh nhân trong tham gia góp ý, phản biện chính sách, bảo đảm thực chất, hiệu quả, minh bạch.

- Tổ chức đẩy mạnh phát triển thị trường, kích cầu tiêu dùng, đa dạng hoá các kênh phân phối, phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử; triển khai thực chất, hiệu quả Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"; hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân xây dựng và quảng bá thương hiệu.

- Tổ chức cập nhật và chuẩn hoá hệ thống chỉ tiêu, số liệu thống kê, cơ sở dữ liệu về kinh tế tư nhân để phục vụ cho công tác đánh giá, hoạch định chính sách, chiến lược phát triển phù hợp cho từng giai đoạn.

- Thực thi hiệu quả quy định pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu tài sản, trong đó có quyền sở hữu trí tuệ và tài sản vô hình; giảm thiểu rủi ro pháp lý. Triển khai các chính sách hỗ trợ định giá, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong nước; hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân đăng ký quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế. Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về sở hữu trí tuệ, nhất là vi phạm trên không gian thương mại điện tử.

- Tổ chức tốt công tác kiểm tra trên địa bàn xã, chấm dứt tình trạng kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết; bảo đảm nguyên tắc chỉ

thực hiện kiểm tra mỗi năm 01 lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về việc doanh nghiệp vi phạm; xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp. Miễn kiểm tra thực tế đối với các doanh nghiệp tuân thủ tốt quy định pháp luật.

- Chỉ đạo, quán triệt trong quá trình điều tra, xử lý các sai phạm đảm bảo nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm theo quy định tại điểm 2.3 khoản 2 Mục II Nghị quyết số 68-NQ/TW.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh. Triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế, chính sách phù hợp kiểm soát biến động giá đất, đặc biệt là giá đất sản xuất kinh doanh, phi nông nghiệp, hạn chế tối đa ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai; công khai, minh bạch và chủ động cung cấp thông tin tới doanh nghiệp; giảm thiểu thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; hỗ trợ tích cực trong giải phóng mặt bằng.

- Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ theo quy định; hỗ trợ về hạ tầng mặt bằng sạch, điện, nước, giao thông, thông tin liên lạc, thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp sử dụng công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

3.2. Đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân

- Đẩy mạnh cơ chế chia sẻ thông tin giữa hệ thống ngân hàng, thuế và các cơ quan liên quan đảm bảo thống nhất dữ liệu về tình hình hoạt động và tài chính của doanh nghiệp, hộ kinh doanh để tăng cường cho vay với các đối tượng này.

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn hóa chế độ kế toán, thực hiện các giải pháp tăng uy tín và khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của các tổ chức tín dụng và hoạt động cấp tín dụng; kiểm soát chặt chẽ hoạt động cho vay phục vụ hệ sinh thái nội bộ. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu mô hình Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, phù hợp với quy định của pháp luật.

3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

- Hỗ trợ, khuyến khích các hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và thu hút doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào đào tạo nhân lực. Triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành theo hướng dẫn của nhà nước; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho đội ngũ doanh nhân.

- Thực hiện hiệu quả chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân; tăng cường sử dụng có hiệu quả các nguồn lực hợp pháp của địa phương và nhà nước để hỗ trợ chủ động các chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Triển khai các chương trình đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp phục vụ cung cấp nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp và hộ kinh doanh.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

- Triển khai quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 23/01/2025 và Kế hoạch hành động số 261-KH/TU ngày 22/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong khu vực kinh tế tư nhân; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Chương trình số 02-CTr/ĐU, ngày 20/7/2025 của Đảng ủy xã Trung Hội, Chương trình hành động Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Hỗ trợ, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân tham gia nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, thương mại điện tử, công nghệ tài chính, y tế thông minh phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Kịp thời triển khai các chính sách hỗ trợ chi phí đầu tư, mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ, chi phí thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, tuần hoàn; chính sách miễn, giảm về thuế,... cho các doanh nghiệp theo quy định.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước

- Nghiên cứu, xây dựng các chuỗi liên kết doanh nghiệp, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng phù hợp với định hướng, lĩnh vực thu hút đầu tư của xã. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, kết nối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trên địa bàn xã. Hỗ trợ thực hiện các chính sách ưu đãi của nhà nước đối với các doanh nghiệp lớn chuyên giao công nghệ, hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm, hỗ trợ kỹ thuật, kiến thức và đào tạo nguồn nhân lực, sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Nâng cao vai trò hỗ trợ của các tổ chức tài chính, tín dụng tài trợ vốn cho các doanh nghiệp tư nhân hoạt động theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

- Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ của nhà nước và của tỉnh về nghiên cứu phát triển, đào tạo, tư vấn, xúc tiến thương mại, chuyển giao công nghệ,... Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các khóa đào tạo đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường.

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn xã, hướng tới phát triển các doanh nghiệp lớn.

- Đẩy mạnh các chính sách, biện pháp hỗ trợ, đồng hành, thúc đẩy các doanh nghiệp của xã tham gia đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao, phát triển công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí..... Bên cạnh đó thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư từ bên ngoài đầu tư vào xã nhằm hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn xã, hướng tới phát triển các doanh nghiệp lớn.

- Đa dạng hoá, nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân thông qua các mô hình hợp tác trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông trên cơ sở lấy hiệu quả kinh tế - xã hội làm thước đo để lựa chọn.

7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

- Trên cơ sở khuôn khổ pháp lý về kinh doanh cá thể, tăng cường đẩy mạnh số hoá, minh bạch hoá, đơn giản hoá, dễ tuân thủ, dễ thực hiện đối với chế độ kế toán, thuế, bảo hiểm... để khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

- Triển khai có hiệu quả việc hỗ trợ tiếp cận và sử dụng các sản phẩm tài chính cho các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, ưu tiên chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nhân tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội tại địa phương

- Tập trung xây dựng đội ngũ doanh nhân của xã có đạo đức, văn hoá kinh doanh, trung thực, thanh liêm, trách nhiệm xã hội, gắn với bản sắc dân tộc, tiếp cận tinh hoa văn hoá kinh doanh thế giới, mang trong mình khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng. Lấy đạo đức, văn hoá kinh doanh làm cốt lõi, đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật.

- Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong toàn xã hội; nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần kinh doanh, đổi mới sáng tạo của mọi người dân. Khẩn trương đưa chương trình đào tạo khởi nghiệp kinh doanh vào các cơ sở giáo dục, đào tạo, các tổ chức, đoàn thể tại địa phương để thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh trong học sinh, thanh niên, phụ nữ, nông dân..... trên địa bàn xã.

- Tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình, tiên tiến, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng. Huy động đội ngũ doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Tăng cường thiết lập mối quan hệ giữa cấp uỷ đảng, chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành, trong đó các cơ quan quản lý nhà nước phải chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp tư nhân theo chức năng, nhiệm vụ, quyền, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; đồng thời phát huy vai trò góp ý, phản biện chính sách của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trung thực, kịp thời, đúng bản chất các vấn đề khó khăn, vướng mắc; nghiêm cấm việc thao túng, trục lợi chính sách, lợi dụng, làm tha hoá cán bộ, công chức.

- Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp tư nhân, doanh nhân chủ động đổi mới tư duy kinh doanh, năng động, sáng tạo, giữ vững bản lĩnh, nuôi dưỡng ý chí, khát vọng, không ngừng học hỏi, nâng cao năng lực, phẩm chất, trình độ, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, nỗ lực phấn đấu vươn lên, làm giàu chính đáng và đóng góp cho quê hương, đất nước.

- Cùng cố, nâng cao vai trò, chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của các hiệp hội, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, doanh nhân để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước.

- Triển khai thực thi các chính sách cụ thể, khả thi, phát huy sáng kiến trong xây dựng tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và phát triển Đảng trong doanh nghiệp, doanh nhân; có cơ chế, quy định phù hợp đối với tổ chức Đảng trong doanh nghiệp để những người ưu tú trong doanh nghiệp đứng vào hàng ngũ của Đảng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Chi bộ trực thuộc Đảng ủy, tổ chức Đảng, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 68-NQ/TW đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện bảo đảm phù hợp, hiệu quả, sát với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương, tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ cho việc triển khai thực hiện.

2. Chi ủy cơ quan Đảng xã căn cứ nội dung Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo rà soát, tiếp tục triển khai thực hiện tốt cơ chế, chính sách, bảo đảm kịp thời, thiết thực, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế của xã, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã.

3. Chi ủy Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã khẩn trương xây dựng Kế hoạch hành động triển khai Kế hoạch này với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình phù hợp và phân công cụ thể trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị tại địa phương thực hiện.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội... trong thực hiện chính sách về phát triển kinh tế tư nhân.

5. Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo, hướng dẫn các chi bộ việc quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; chỉ đạo tốt công tác truyền thông, tuyên truyền Nghị quyết số 68-NQ/TW bằng các hình thức thiết thực, phù hợp, hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Trung Hội thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy Thái Nguyên,
- Thường trực Đảng ủy xã,
- Lãnh đạo UBND xã,
- Ban chấp hành Đảng bộ xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Phạm Quang Sáng